

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 241/2021/TLST-KDTM ngày 01 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số B đường L, phường T, quận B, thành H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Tiết Văn T** – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông **Trịnh Xuân L** – Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Đ2.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông **Lê Văn T1** – Trưởng phòng Khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng N – Chi nhánh Đ2.

- Bị đơn: Công ty cổ phần T4

Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Quốc P** – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà **Hoàng Thị Thu H.**

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Hoàng Văn Đ** – sinh năm 1985 (chết năm 2020);

+ Bà **Hoàng Thị Thu H** – sinh năm 1988;

- Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Hoàng Văn Đ:

- + Bà **Hoàng Thị Thu H** – sinh năm 1988;
- + Ông **Hoàng Văn K** - sinh năm 1963;
- + Bà **Nguyễn Thị T2** – sinh năm 1964;

*Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của ông K, bà T2: Bà **Hoàng Thị Thu H**.*

- + Cháu **Hoàng Thu T3** – sinh năm 2009;
- + Cháu **Hoàng Thành Đ1** – sinh năm 2012;
- + Cháu **Hoàng Hương G** – sinh năm 2014;

*Người đại diện của cháu T3, cháu Đ1, cháu G: Bà **Hoàng Thị Thu H**.*

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 24/02/2025, Công ty cổ phần T4 phải trả cho Ngân hàng N số tiền:

- + Nợ gốc: 17.769.300.000 đồng.
- + Nợ lãi trong hạn: 1.404.769.315 đồng
- + Nợ lãi quá hạn: 7.852.817.497 đồng
- + **Tổng số tiền:** 27.026.886.812 đồng

Phương án trả nợ của Công ty cổ phần T4 như sau:

- 1) Từ tháng 3/2025 đến tháng 5/2025 mỗi tháng trả nợ 20.000.000 đồng/tháng.
- 2) Từ tháng 6/2025 đến tháng 9/2025 mỗi tháng trả nợ 30.000.000 đồng/tháng.
- 3) Từ tháng 10/2025 đến tháng 12/2025 mỗi tháng trả nợ 40.000.000 đồng/tháng.
- 4) Từ tháng 1/2026 đến tháng 8/2026 mỗi tháng trả nợ 50.000.000 đồng/tháng.
- 5) Đến hết ngày 30/9/2026 tất toán toàn bộ khoản vay và lãi, phí nêu trên.

- Trường hợp công ty Cổ phần T4 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo cam kết thì Ngân hàng N có quyền xử lý tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đảm bảo để thu hồi nợ là:

1. Thửa đất số 88+126 tờ bản đồ số 12 diện tích 728 m² (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi tám mét vuông.) tại địa chỉ Thôn M, xã M, huyện S, thành phố Hà Nội; theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn

liên với đất số CT 327540 Số vào số GCN số: CS - SS 13309 do UBND huyện Đ, thành phố Hà Nội cấp ngày 05/11/2019 mang tên Ông Hoàng Văn Đ và bà Hoàng Thị Thu H.

2. 03 trạm trộn BTXM công suất 150m³/h với các đặc tính chung như sau:

- + Công suất trạm: 150m³/h dùng cho bê tông thương phẩm
- + Máy trộn: Cường bức - chu kỳ - 2 trục ngang
- + Hệ thống nén khí: máy nén khí, Xy lanh, van điện khí đồng bộ
- + Hệ thống điều khiển điện tử: Tự động hoàn toàn
- + Kết cấu tổng thể toàn trạm: Kiểu modul (dạng khối) dễ vận chuyển
- + Phương pháp cấp liệu đầu vào: Dùng máy xúc lật
- + Chiều cao xả bê tông xuống xe ô tô: 3850mm
- + Phễu chứa bê tông xi măng: 2,5 m³
- + Công suất tiêu thụ điện – nguồn điện (250 Kw) -380V/50Hz

3. 02 trạm trộn BTNN công suất 120T/h với các đặc tính kỹ thuật như sau:
(Ki hiệu TCB – 1500CK)

- + Loại trạm: Bản cơ động
- + Kiểu trộn: Cường bức – Chu kỳ - Tự động
- + Công suất: 110-120T/H
- + Công suất tiêu thụ điện: 350 KW

Ngày 02/10/2019 Trung tâm Đăng ký giao dịch tài sản chứng nhận việc thế chấp đã được đăng ký theo quy định của pháp luật.

- Trường hợp xử lý tài sản đảm bảo không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì công ty Cổ phần T4 và bà Hoàng Thị Thu H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ.

- Công ty Cổ phần T4 phải tiếp tục chịu lãi phát sinh từ ngày 25/02/2025 tương ứng với số dư nợ gốc chưa trả theo mức lãi suất hợp đồng vay nợ đã ký.

Về án phí: Công ty Cổ phần T4 phải chịu tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật là **34.513.444** đồng.

Hoàn trả nguyên đơn 63.685.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0045794 ngày 29/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Triệu Thúy Hà